

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

V/v: “Thuê đơn vị ngoài thay mới thảm trải sàn tại ga hành khách quốc tế –
Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất năm 2026”

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất - Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm “Thuê đơn vị ngoài thay mới thảm trải sàn tại ga hành khách quốc tế – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất năm 2026”

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1 Yêu cầu đối với hàng hóa: Yêu cầu chào đúng hàng hóa với quy cách, số lượng như sau:

Stt	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Đvt	Số lượng
01	Điểm kiểm tra soi chiếu cách ly ga đi quốc tế (5 máy đôi. 2 máy đơn) Cung cấp & lắp đặt thảm tấm - Rahe Series - Rahe2-05 (màu vàng) QC: 500mm x 500mm x 6mm/tấm (±0.5). 610gr/m ² hoặc tương đương về hoa văn và trọng lượng Kích thước (mm x mm): 2500 x 11500 x 5 tấm (đôi) Kích thước (mm x mm): 1500 x 11500 x2 tấm (đơn)	m2	178,25
02	Điểm kiểm tra soi chiếu cách ly transit ga đi quốc tế Cung cấp & lắp đặt thảm tấm - Rahe Series - Rahe2-05 (màu vàng) QC: 500mm x	m2	25

	500mm x 6mm/tấm (± 0.5). 610gr/m ² hoặc tương đương về hoa văn và trọng lượng Kích thước (mm x mm): 2500mm x 10000mm		
03	Phòng giữ đồ Cung cấp & lắp đặt thảm tấm - Rahe Series - Rahe2-01 (màu xám) QC: 500mm x 500mm x 6mm/tấm (± 0.5). 610gr/m ² hoặc tương đương về hoa văn và trọng lượng Kích thước (mm x mm): 5000 x 5000	m2	25
04	Cầu ống dẫn khách 10, 11, 12, 18 Cung cấp & lắp đặt thảm tấm - Rahe Series - Rahe2-01 (màu xám) QC: 500mm x 500mm x 6mm/tấm (± 0.5). 610gr/m ² hoặc tương đương về hoa văn và trọng lượng Kích thước ống lồng (mm x mm): Nhánh chính: (23500 x 3150) + (2300 x 2300 x 2) + (29100 x 1600) Nhánh L1 + (1600 x 38100) Nhánh L2= 181 m ² x 4	m2	724
05	Chi phí vận chuyển thảm tới công trình, bóc thảm cũ vận chuyển đến đến vị trí tập kết rác, vệ sinh lại nền trước khi dán thảm mới	m2	952,25
06	Phí hộ tổng, giám sát người có thể kiểm soát an ninh có giá trị sử dụng ngắn hạn.	Gói	01

1.2 Yêu cầu chất lượng:

- ✓ Chất liệu thảm: 100% Polypropylene.
- ✓ Nhà máy sản xuất sản phẩm phải theo tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2015 (gửi kèm chứng chỉ).
- ✓ Độ bền màu ma sát (khô và ướt) theo tiêu chuẩn ISO 105X12 hoặc theo thước xám 4-5 theo phương pháp AATCC TM165 hoặc tương đương (đính kèm tài liệu chứng minh)
- ✓ Mức độ phát thải khói khi vật liệu bị cháy: ($D \leq 200$ theo ASTM E662/ASTM D2843-2022 hoặc $SK \leq 500$ theo ISO 5660-2 hoặc tương đương) (đính kèm tài liệu chứng minh).
- ✓ Chất lượng: Mới 100%, đúng quy cách, khối lượng đề nghị.

- ✓ Có chứng nhận xuất xứ (CO) đối với hàng nhập khẩu và chất lượng (CQ) của nhà sản xuất; (Có thể cam kết, xuất trình tại thời điểm cung cấp hàng hóa).
- ✓ Bảo hành 12 tháng kể từ ngày 2 bên ký Biên bản nghiệm thu
- ✓ Vận chuyển tới công trình nhà ga T2, nhân công bốc thăm cũ, làm sạch nền trước khi thi công và khiêng đồ (nếu có) và nhân công trải thảm (thi công vào ban đêm theo khung giờ của chủ đầu tư để đảm bảo khai thác);
- ✓ Đơn vị có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp phương án đảm bảo an ninh hàng không, an ninh trật tự thi công, công văn mang công cụ dụng cụ vào nhà ga để thực hiện công tác bảo trì/bảo dưỡng và công văn xin cấp thẻ vào nhà ga. (9 nhân công: 400.000/giờ x 339 giờ).

1.3 Yêu cầu về giao hàng và thanh toán:

- Thời gian giao hàng: Giao hàng trong vòng 40 ngày kể từ ngày xác nhận hợp đồng
- Địa điểm giao hàng: giao hàng tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí, thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 20% giá trị đơn hàng.

1.4 Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác: Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực
 - Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.

1.5 Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 01/10/2026.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

2 Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 01/10/2026.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (scan file.PDF)
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - ✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.114) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

3 Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng

không Việt Nam-CTCP

- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.114)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3623
- Người liên hệ: Mr Quốc.

4 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư



Dặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty
Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02a
BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



Mẫu số 02b

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						M=M1+M2 +...+Mn

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

